

Số: *119* /BC-UBND

Lý Sơn, ngày *30* tháng 8 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Về kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông**  
**đường bộ đang quản lý trên địa bàn huyện**

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 2210/SGTVT-KHTC ngày 25/8/2021 về việc Báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương được giao quản lý.

UBND huyện Lý Sơn đã có báo cáo số 200/BC-UBND ngày 17/5/2021 về kê khai đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang quản lý trên địa bàn huyện và đã nhập tài sản trên phạm vi quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhưng chưa phê duyệt. UBND huyện tiếp tục kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo mẫu số 02 của Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ (cụ thể có biểu mẫu và các Quyết định phê duyệt quyết toán kèm theo).

Kính báo cáo Sở Giao thông vận tải tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giao thông vận tải;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn;
- VPH: CVP, PCVP, CV (KT);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Tấn Thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ SON**

**BÁO CÁO KÊ KHAI TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(Kèm theo Báo cáo số *419* /BC-UBND ngày *30* /8/2021 của UBND huyện Lý Sơn)

**I. Nội dung báo cáo: Báo cáo kê khai bổ sung**

**II. Danh mục tài sản báo cáo:**

STT	Danh mục tài sản	Chủ đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Năm xây dựng	Năm sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )		Nguyên giá (nghìn đồng)	Giá trị còn lại (nghìn đồng)	Tình trạng tài sản	Ghi chú
							Diện tích đất	Sàn sử dụng				
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<b>TỔNG CỘNG</b>								166.492.886			
1	Đường Cồn An Vĩnh đến ra đa tầm xa	UBND huyện	Km	7,063	2015	2019			118.094.886		Bình thường	
2	Đường từ Giếng Tiên đi Nghĩa địa	UBND huyện	km	1,002	2019	2029			13.500.000		Bình thường	
3	Đường Biên phòng – Âm Linh Tự (giai đoạn 1, 2)	UBND huyện	km	2,06	2018	2020			20.263.000		Bình thường	

4	Đường vào di tích, danh lam, thắng cảnh huyện Lý Sơn	UBND huyện	km	1,66	2017	2019			14.635.000		Bình thường	
	...											

**Ghi chú:**

- Diện tích đất kê khai tại cột số 7 (không áp dụng đối với tài sản là đường) là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.
- Diện tích sàn sử dụng nhà kê khai tại cột số 8 được áp dụng đối với tài sản là nhà gắn liền với đất.
- Nguyên giá, giá trị còn lại tại cột 9, cột 10 xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số ...../2019/NĐ-CP ngày tháng năm 2019 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Quảng Ngãi, ngày..... tháng..... năm 2021  
**XÁC NHẬN CỦA SỞ GTVT QUẢNG NGÃI**  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lý Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Đặng Tấn Thành**